

Số /KL-SNgV

Đồng Nai, ngày tháng 12 năm 2020

KẾT LUẬN KIỂM TRA
Việc chấp hành các quy định về quản lý hoạt động
đối ngoại tại UBND thành phố Biên Hòa.

Thực hiện Quyết định số 155/QĐ-SNgV ngày 18/11/2020 của Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Nai về thanh tra việc chấp hành các quy định về quản lý hoạt động đối ngoại tại UBND thành phố Biên Hòa và Kế hoạch kiểm tra số 19/KH-ĐTT ngày 19/11/2020 của Đoàn Kiểm tra đã được Giám đốc Sở phê duyệt, Đoàn Kiểm tra đã tiến hành kiểm tra tại UBND thành phố Biên Hòa;

Xét Báo cáo kết quả kiểm tra số 28/BC-ĐKT ngày 16/12/2020 của Đoàn kiểm tra, Giám đốc Sở Ngoại vụ kết luận kiểm tra như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Thành phố Biên Hòa là đô thị loại I, đầu mối giao thông quan trọng trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, hiện là thành phố trực thuộc tỉnh có dân số đông nhất cả nước và là thành phố có dân số đô thị đứng thứ 4 Việt Nam, có dòng sông Đồng Nai chảy qua, cách trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh 30 km, cách thành phố Vũng Tàu 90 km. Thành phố Biên Hòa nằm phía Tây của tỉnh Đồng Nai, phía Bắc giáp huyện Vĩnh Cửu, phía Nam giáp huyện Long Thành, phía Đông giáp huyện Trảng Bom, phía Tây giáp thị xã Tân Uyên, thị xã Dĩ An tỉnh Bình Dương và Quận 9 - thành phố Hồ Chí Minh. Thành phố Biên Hòa có tổng diện tích tự nhiên là 264,08 km², dân số khoảng 1,2 triệu người, được chia thành 30 đơn vị hành chính cấp xã (29 phường và 01 xã), có nhiều khu công nghiệp, đã thu hút hàng trăm ngàn lao động đến làm ăn sinh sống, kéo theo đó là các dịch vụ phục vụ.

UBND thành phố Biên Hòa có 12 Phòng chuyên môn, gồm: Văn phòng HĐND- UBND, Phòng Nội vụ, Phòng Tư pháp, Thanh tra, Phòng Kinh tế, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Y tế và 07 đơn vị sự nghiệp, cụ thể: Ban Quản lý dự án, Trung tâm phát triển quỹ đất, Trung tâm dịch vụ Công ích, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, Đội Quản lý trật tự đô thị và Bến xe Biên Hòa.

Từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/9/2020, thành phố Biên Hòa có 406 công chức, viên chức xuất nhập cảnh ra nước ngoài. Hầu hết trong các chuyến đi của cán bộ, công chức, viên chức trực thuộc, UBND thành phố đều có công văn gửi Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Nai; các cán bộ, công chức, viên chức đều nhận thức được trách nhiệm của mình khi xuất cảnh ra nước ngoài, sau khi kết thúc chuyến đi, phần lớn đều nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo kết quả về Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Nai và UBND thành phố Biên Hòa theo quy định. Chủ yếu xuất nhập cảnh ra các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, Úc, Singapore, Malaysia, Thái Lan, Indonesia, Campuchia,...

Về đoàn vào nước ngoài, tính từ thời điểm 01/01/2016 đến 30/9/2020, có tổng cộng 165 cá nhân/đoàn nước ngoài đến làm việc tại thành phố Biên Hòa; UBND thành phố Biên Hòa đã chỉ đạo Công an thành phố Biên Hòa chủ động phối hợp các cơ quan chức năng liên quan của thành phố, UBND 30 phường, xã, và các phòng nghiệp vụ của Công an tỉnh Đồng Nai làm tốt công tác nắm tình hình, đảm bảo an ninh trật tự tại trong quá trình đoàn ở lại làm việc tại địa phương. Đến thời điểm hiện tại, chưa phát hiện có hoạt động thu thập thông tin gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự và dư luận xấu trên địa bàn.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA

1. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền, phổ biến, pháp luật liên quan đến hoạt động đối ngoại

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, triển khai các quy định về công tác đối ngoại theo quy định như:

- Quyết định số 285-QĐ/TU ngày 18/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định tổ chức và quản lý việc đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 41/2013/QĐ-UBND ngày 05/7/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy chế đón tiếp các đoàn khách nước ngoài đến thăm, làm việc tại tỉnh Đồng Nai.

- Quy chế số 04-QC/TU ngày 23/03/2020 của Tỉnh ủy Đồng Nai về việc quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và một số văn bản liên quan việc đi nước ngoài theo quy định.

- Kế hoạch số 264-KH/TU ngày 03/4/2020 của Thành ủy Biên Hòa về việc thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại đang trong tình hình mới trên địa bàn thành phố Biên Hòa, giai đoạn 2020 - 2025.

UBND thành phố Biên Hòa đã ban hành các văn bản cụ thể: Văn bản số 12254/UBND-VX ngày 25/11/2016 của UBND thành phố Biên Hòa về hạn chế cử cán bộ tham quan nước ngoài từ nay đến cuối năm; Văn bản số 1083/UBND-VX ngày 25/01/2017 của UBND thành phố Biên Hòa về việc hướng dẫn việc thực hiện công tác quản lý và tiếp đón các đoàn khách nước ngoài đến làm việc; Văn bản số 5395/UBND-VX ngày 11/05/2017 của UBND thành phố Biên Hòa về việc ban hành quy định tổ chức và quản lý việc đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức tỉnh; công văn số 4272-CV/TU ngày 01/11/2018 của Thành ủy Biên Hòa về hạn chế cử cán bộ tham quan du lịch nước ngoài; Văn bản số 13323/UBND-VX ngày 30/10/2017 của UBND thành phố Biên Hòa về quản lý việc đi nước ngoài; Văn bản số 6195/UBND-VX ngày 27/05/2019 của UBND thành phố Biên Hòa về thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng và Nhà nước về việc đi nước ngoài,...

2. Kết quả thực hiện các quy định về quản lý việc ra nước ngoài của đơn vị

- UBND thành phố Biên Hòa tổ chức phân công cho Văn phòng HĐND-UBND thành phố theo dõi và quản lý các trường hợp công chức, viên chức đi nước ngoài; quản lý đoàn nước ngoài vào làm việc trên địa bàn thành phố.

- Từ thời điểm 01/01/2016 đến ngày 30/9/2020, thành phố Biên Hòa có 406 công chức, viên chức xuất nhập cảnh ra nước ngoài. Hầu hết trong các chuyến đi của cán bộ, công chức, viên chức trực thuộc, UBND thành phố đều có công văn gửi Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Nai; các cán bộ, công chức, viên chức đều nhận thức được trách nhiệm của mình khi xuất cảnh ra nước ngoài, sau khi kết thúc chuyến đi, phần lớn đều nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo kết quả về Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Nai và UBND thành phố Biên Hòa theo quy định.

- Đoàn Kiểm tra đã kiểm tra trực tiếp 1.002/1.013 hộ chiếu phổ thông. Còn lại 11 hộ chiếu do thất lạc, đánh mất hoặc đi công tác chưa nộp (*đính kèm danh sách số 01*).

Qua kết quả kiểm tra có 197 trường hợp công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý UBND TP. Biên Hòa thực hiện chưa đúng quy định việc đi nước ngoài. Trong đó, có trường hợp báo cáo cơ quan cấp quản lý nhưng không có Quyết định của cơ quan có thẩm quyền; có trường hợp không báo cáo cơ quan cấp quản lý nhưng không có Quyết định của cơ quan có thẩm quyền theo quy định (*đính kèm danh sách số 02*).

3. Công tác quản lý đoàn nước ngoài vào làm việc

Giai đoạn từ năm 2016 đến tháng 9/2020, có tổng cộng 165 cá nhân/đoàn nước ngoài đến làm việc tại thành phố Biên Hòa; UBND thành phố đều chỉ đạo Công an thành phố Biên Hòa chủ động phối hợp các cơ quan chức năng liên quan của thành phố, UBND 30 phường, xã, và các phòng nghiệp vụ của Công an tỉnh Đồng Nai làm tốt công tác nắm tình hình, đảm bảo an ninh trật tự tại trong quá trình đoàn ở lại làm việc tại địa phương. Đến thời điểm hiện tại, chưa phát hiện có hoạt động thu thập thông tin gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự và dư luận xấu trên địa bàn.

4. Việc thực hiện quản lý và sử dụng hộ chiếu công vụ.

Qua kiểm tra, Đoàn Kiểm tra nhận thấy UBND thành phố Biên Hòa cơ bản đã thực hiện tốt việc giao hộ chiếu công vụ cho cơ quan quản lý theo quy định. Sau khi kết thúc chuyến đi công tác nước ngoài.

5. Công tác ký kết, thực hiện thỏa thuận, hợp tác quốc tế

UBND thành phố Biên Hòa đã ký kết 03 thỏa thuận, hợp tác quốc tế với 03 địa phương nước ngoài: thành phố Nam Kinh, tỉnh Giang Tô- Trung Quốc; thành phố GimHae, tỉnh Gyeongnam- Hàn Quốc; huyện Pakse, tỉnh Champasak – Lào theo đúng trình tự, thủ tục quy định:

5.1. Đối với thành phố Pakse, tỉnh Champasak, nước CHDCND Lào: Trong giai đoạn 2016 – 2019, định kỳ hàng năm, mỗi bên đều tổ chức Đoàn Lãnh đạo cấp thành phố sang thăm, chúc Tết cổ truyền của mỗi dân tộc.

Ngày 31/5/2018, thành phố Biên Hòa đã trao tặng cho thành phố Pakse kinh phí 400.000.000 đồng (*bốn trăm triệu đồng*) tiền mặt để hỗ trợ Pakse thực hiện

trang trí đèn trên tuyến đường tại Trung tâm thành phố Pakse nhân dịp tổ chức Lễ nâng cấp từ huyện lên thành phố Pakse.

Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh Đồng Nai đã có công văn báo cáo Thường trực Tỉnh ủy đề xin chủ trương, hiện vẫn đang chờ chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy về việc hỗ trợ bằng tiền mặt với kinh phí 400.000.000 đồng (*bốn trăm triệu đồng*) từ nguồn ngân sách thành phố để hỗ trợ cho Chính quyền thành phố Pakse trong việc xây dựng công viên cây xanh khu vực Sân vận động và sửa chữa hệ thống đèn đường trong thành phố Pakse nhằm chào mừng Đại hội Đảng bộ Tỉnh Champasak lần thứ VIII.

5.2. Đối với thành phố Nam Kinh, tỉnh Giang Tô, nước CHND Trung Hoa:

Hai bên chính thức ký Bản thỏa thuận vào ngày 26/5/2018 tại thành phố Nam Kinh. Trong năm 2020, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, thành phố Nam Kinh có công văn đề nghị các thành phố có mối quan hệ hữu nghị hỗ trợ trong việc mua khoảng hơn 100.000 khẩu trang y tế (loại N95) và hơn 100.000 bộ quần áo chống khuẩn từ nước ngoài, trang thiết bị nêu trên dự kiến khoảng 1.300.000.000 đồng (*một tỷ, ba trăm triệu đồng*).

5.3. Đối với thành phố GimHae, tỉnh Gyeongnam, nước Đại Hàn Dân Quốc:

Ngày 18/12/2019, tại thành phố Biên Hòa, UBND thành phố Biên Hòa và đoàn công tác của Chính quyền thành phố GimHae, tỉnh Gyeongnam, Hàn Quốc tổ chức cuộc họp để trao đổi, thống nhất chương trình hợp tác cụ thể nhằm triển khai thực hiện Thỏa thuận hợp tác giữa hai thành phố trong giai đoạn tiếp theo. Ngày 30/01/2020, đoàn thành phố GimHae đã sang thăm, gặp gỡ, chúc Tết lãnh đạo tỉnh Đồng Nai và lãnh đạo thành phố Biên Hòa nhân dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020.

Thành phố Biên Hòa dự kiến sẽ tổ chức Đoàn sang thăm và làm việc với thành phố GimHea vào tháng 4/2020; tuy nhiên, do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 nên không thể thực hiện.

6. Kết quả khắc phục sau năm đơn vị đã khắc phục tính từ khi Sở Ngoại vụ Thanh tra chuyên ngành năm 2015.

Căn cứ Kết luận thanh tra số 1009/KL-SNgV ngày 31/7/2015 của Sở Ngoại vụ về việc chấp hành các quy định về quản lý các hoạt động đối ngoại tại UBND thành phố Biên Hòa; Qua đó, UBND thành phố Biên Hòa đã chỉ đạo khắc phục một số thiếu sót sau kết luận thanh tra như:

6.1. Đã tổ chức thông báo kết quả thanh tra đến toàn thể công chức, viên chức để quán triệt, rút kinh nghiệm, nhằm phát huy những mặt đã làm được và đề ra biện pháp khắc phục những tồn tại đã nêu trong Kết luận thanh tra nêu trên trong thời gian tới.

6.2. Đối với 06 trường hợp công chức, viên chức ra nước ngoài thuộc các cơ quan, đơn vị: Phòng Nội vụ, Phòng Quản lý đô thị, Ban Quản lý dự án và Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố không báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định, UBND thành phố Biên Hòa đã chỉ đạo chấn chỉnh đến toàn thể các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thành phố và UBND 30 phường, xã để rút kinh nghiệm, nghiêm túc triển khai thực hiện đúng quy định.

6.3. Tiếp tục phân công cho cơ quan Văn phòng HĐND-UBND thành phố làm đầu mối thực hiện công tác đối ngoại nhằm quản lý thống nhất, nâng cao hiệu quả công tác quản lý hoạt động đối ngoại trên địa bàn.

6.4. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, triển khai các chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên về hoạt động đối ngoại đến toàn thể các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thành phố và UBND 30 phường, xã để triển khai thực hiện đúng quy định.

6.5. Chỉ đạo Văn phòng HĐND-UBND thành phố thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, nhắc nhở việc đi nước ngoài của công chức, viên chức trên địa bàn; trước khi đi phải báo cáo xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền, khi về phải có báo cáo kết quả chuyến đi theo quy định.

III. NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN

Trên cơ sở kết quả kiểm tra tại UBND thành phố Biên Hòa, Đoàn Kiểm tra nhận xét như sau:

UBND thành phố Biên Hòa đã quan tâm, triển khai, thực hiện tốt công tác đối ngoại trên địa bàn. Cụ thể: thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định liên quan đến hoạt động đối ngoại; thực hiện đúng các quy định về quản lý, sử dụng hộ chiếu công vụ; quản lý tốt đoàn nước ngoài vào làm việc tại thành phố Biên Hòa. UBND thành phố Biên Hòa đã thiết lập quan hệ hợp tác với một số địa phương nước ngoài như: thành phố Nam Kinh, tỉnh Giang Tô, Trung Quốc; Thành phố GimHae, tỉnh Gyeongnam, Hàn Quốc; huyện Pakse, tỉnh Champasak – Lào. Duy trì và phát triển quan hệ hợp tác với các địa phương nước bạn góp phần gắn kết mối quan hệ hợp tác hữu nghị giữa tỉnh Champasak (Lào); tỉnh Giang Tô (Trung Quốc); tỉnh Gyeongnam (Hàn Quốc) và tỉnh Đồng Nai.

Qua kiểm tra thực tế, việc quản lý đoàn ra nước ngoài của UBND thành phố Biên Hòa, Đoàn kiểm tra nhận thấy vẫn còn **11** trường hợp công chức, viên chức chưa thực hiện nghiêm việc khai nộp hộ chiếu cho Đoàn kiểm tra. Đối với các trường hợp này nếu có sai phạm sẽ do UBND thành phố Biên Hòa trực tiếp tổ chức xử lý kiểm điểm và nhắc nhở. Ngoài ra, Đoàn Kiểm tra ghi nhận **197** trường hợp công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý UBND TP. Biên Hòa thực hiện chưa đúng quy định việc đi nước ngoài. Trong đó, 03 trường hợp có quyết định chấp thuận đi nước ngoài của Sở Ngoại vụ, nhưng không báo cáo kết quả chuyến đi; có trường hợp báo cáo cơ quan cấp quản lý nhưng không có Quyết định của cơ quan có thẩm quyền; có trường hợp không báo cáo cơ quan cấp quản lý và không có Quyết định của cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC

Từ kết luận nêu trên, Giám đốc Sở Ngoại vụ kiến nghị Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa một số nội dung sau để tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý hoạt động đối ngoại tại đơn vị:

1. Tổ chức triển khai Kết luận kiểm tra đến toàn thể công chức, viên chức, đơn vị trực thuộc UBND thành phố Biên Hòa tiếp tục phát huy các mặt đã làm được và khắc phục một số hạn chế trong thời gian tới.

2. Tăng cường công tác triển khai, phổ biến nội dung Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định tổ chức và quản lý việc đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Nai; Quy chế số 04-QC/TU ngày 23/03/2020 của Tỉnh ủy Đồng Nai về việc quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và một số văn bản liên quan việc đi nước ngoài theo quy định đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố.

3. Đề nghị Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo công tác đối ngoại theo quy định và triển khai thực hiện nộp hồ sơ tuyến mức độ 3 và mức độ 4 tại trang dịch vụ công của tỉnh: <https://dichvucong.dongnai.gov.vn> theo quy định.

4. Đề nghị Lãnh đạo UBND thành phố Biên Hòa thực hiện kiểm tra đối với 11 trường hợp công chức, viên chức chưa thực hiện nộp hồ chiếu; tổ chức xử lý kiểm điểm và nhắc nhở đối với 197 trường hợp công chức, viên chức thực hiện chưa đúng quy định việc đi nước ngoài và báo cáo kết quả về Sở Ngoại vụ trên cơ sở Kết luận Kiểm tra của Sở Ngoại vụ.

5. Đề nghị Lãnh đạo UBND thành phố Biên Hòa ban hành văn bản triển khai đến công chức các phường, xã và viên chức, các trường học thuộc thẩm quyền quản lý về các quy định việc đi nước ngoài; các cơ quan đơn vị thuộc thành phố thực hiện báo cáo kết quả tiếp và làm việc với các đoàn vào nước ngoài theo đúng quy định hiện hành.

Trên đây là Kết luận kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý hoạt động đối ngoại tại UBND thành phố Biên Hòa. Sở Ngoại vụ đề nghị UBND thành phố Biên Hòa triển khai thực hiện các kiến nghị nêu trên, kết quả thực hiện báo cáo về Sở Ngoại vụ trong ngày 28/12/2020./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Thanh tra Bộ Ngoại giao (báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa;
- Ban Lãnh đạo Sở Ngoại vụ;
- Trang thông tin điện tử Sở Ngoại vụ;
- Lưu: VT, HSĐTT.

GIÁM ĐỐC

Đặng Thanh Thủy

**DANH SÁCH SỐ 01 CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC THUỘC UBND THÀNH
PHỐ BIÊN HÒA CHƯA NỘP HỘ CHIẾU PHỔ THÔNG**

Stt	Họ và tên	Đơn vị	Số hộ chiếu phổ thông
1	Trương Long Hải	Phòng QLĐT	B3049634
2	Trần Thị Kim Hương	Mâm non Tân Vạn	B4794266
3	Vũ Thị Hoàng Oanh	MG Tân Biên	B8090764
4	Lê Uyên Xuân Phương	TH An Bình	B8617382
5	Nguyễn Thị Hồng Nhưng	TH An Hảo	B7485343
6	Nguyễn Hoàng Thiên Trang	TH Tam Phước 3	C5356343
7	Nguyễn Thị Thu Cúc	TH Võ Thị Sáu	B3912949
8	Nguyễn Thị Hằng	TH Võ Thị Sáu	C2204914
9	Huỳnh Thị Bích Hiền	THCS An Bình	C0376606
10	Trịnh Thị Ngọc Thư	THCS Bình Đa	C1675465
11	Hồ Thị Yên	THCS Hòa Hưng	C1516175

**DANH SÁCH SỐ 02 CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC THUỘC UBND THÀNH
PHỐ BIÊN HÒA ĐI NƯỚC NGOÀI CHƯA ĐÚNG QUY ĐỊNH**

Stt	Họ và tên	Đơn vị	Nước đến	Thời gian
1	Dương Thị Thới Hòa	Trung tâm GDNN&GDTX tp.Biên Hòa	Campuchia	2019
2	Vương Huy Đào	Xã Phước Tân	Úc; Úc	2016; 2019
3	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Phường Thống Nhất	Thái Lan	2016
4	Trần Thị Hồng Cúc	Phường An Bình	Thái Lan	2018: Thời điểm này công tác tại Ban Tổ chức Thành ủy, đã báo cáo Trưởng ban, đi về có báo cáo cơ quan.
5	Bùi Thị Thùy Thanh	Phường Tân Hòa	Thái Lan ; Thái Lan	2017 ; 2018: Chỉ xin phép và được sự chấp thuận của Đảng ủy phường
6	Nguyễn Thụy Tuyết Minh	Phường Tân Hòa	Thái Lan	2018: Chỉ xin phép và được sự chấp thuận của Đảng ủy phường
7	Bùi Thị Thủy	Phường Tân Hòa	Campuchia	2016: Chỉ xin phép và được sự chấp thuận của Đảng ủy phường
8	Tổng Thị Vân	Phường Tân Hòa	Thái Lan	2016: Chỉ xin phép và được sự chấp thuận của Đảng ủy phường
9	Trần Xuân Hải	Phường Tân Biên	Thái Lan Malaysia, Singapore, Indonesia	2018 2019
10	Dương Thị Lan	Phường Tân Biên	Hoa Kỳ	2017
11	Nguyễn Thị Thu	Phường Tân Biên	Campuchia	2017
12	Nguyễn Văn Tuấn	Phường Tân Hiệp	Campuchia	2017

13	Vũ Văn Giang	Phường Tân Hiệp	Hàn Quốc	2018
14	Hồ Thị Anh Thư	Phường Tân Tiến	Maldives	2018
15	Đình Tiến Cường	Phường Tân Tiến	Singapore, Malaysia	2016
16	Nguyễn Trần Uyên Phương	THCS Tam Hiệp	Malaysia	2018
17	Nguyễn Ngọc Lan	THCS Tam Hiệp	Thái Lan	2016
18	Nguyễn Thị Thanh Nhưng	THCS Tam Hiệp	Thái Lan	2018
19	Trần Thị Tuyết Nga	THCS Tam Hiệp	Malaysia	2018
20	Trần Ngọc Dung	THCS Tam Hiệp	Singapore	2018
21	Lê Thị Anh	THCS Tam Hiệp	Thái Lan	2018
22	Hà Đình Chung Thủy	THCS Tam Hiệp	Thái Lan	2018
23	Trần Lan Phương	THCS Tam Hòa	Campuchia, Thái Lan; Singapore, Malaysia	2017; 2019
24	Trần Văn Toàn	THCS Tam Hòa	Campuchia	2016
25	Trần Phương Thảo	THCS Tam Hòa	Singapore; Singapore	2018 ; 2019
26	Nguyễn Thị Hương Thùy	THCS Tam Hòa	Nhật Bản	2018
27	Liêu Thị Thanh Bình	THCS Tam Phước	Campuchia, Thái Lan	2018 ; 2020
28	Vũ Thị Thu Hằng	THCS Tam Phước	Thái Lan	2020
29	Trần Thị Lợi	THCS Tam Phước	Hàn Quốc	2018
30	Phạm Thị Phương Thảo	THCS Tam Phước	Thái Lan	2020
31	Đình Hoàng Nhi	THCS Lê Quang Định	Singapore	2018
32	Nguyễn Thị Thanh	THCS Lê Quang Định	Campuchia	2017
33	Đình Nguyễn Như Quỳnh	THCS Lê Quang Định	Thái Lan	2017
34	Hà Văn Hưng	THCS Hoàng Diệu	Campuchia	2019
35	Trần Thị Phương Thảo	THCS Phước Tân 1	Thái Lan	2018
36	Đình Vũ Phương Thảo	THCS Phước Tân 1	Thái Lan	2018
37	Lưu Thị Duyên	THCS Phước Tân 1	Thái Lan	2018
38	Nguyễn Cao Cường	THCS Phước Tân 2	Thái Lan	2019
39	Bùi Thị Linh	THCS Lý Tự Trọng	Singapore; Thái Lan; Campuchia	2017; 2018; 2019

40	Phạm Thị Kim Hương	THCS Lý Tự Trọng	Nhật Bản; Singapore	2016
41	Nguyễn Thị Mai Thom	THCS Lý Tự Trọng	Singapore, Malaysia	2018
42	Trần Thị Dung Hiền	THCS Lý Tự Trọng	Hàn Quốc	2017
43	Trịnh Thị Thùy Dung	THCS Lý Tự Trọng	Singapore, Malaysia	2016
44	Lê Thị Trang	THCS Lý Tự Trọng	Lào	2017
45	Bùi Thu Thảo	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Thái Lan	2016
46	Lê Thị Trà My	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Thái Lan	2018
47	Huỳnh Nguyễn Nhật Hạ	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Singapore, Malaysia; Campuchia	2016; 2018
48	Lê Thị Kim Sen	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Singapore	2018
49	Nguyễn Minh Trường	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Indonesia	2019
50	Nguyễn Thị Kim Chi	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Malaysia; Malaysia ;Singapore	2016; 2017; 2018
51	Nguyễn Thị Quỳnh Giao	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Singapore, Malaysia; Châu Âu	2017; 2018
52	Trần Anh Vũ	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Hàn Quốc	2018
53	Bùi Ngọc Chân	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Châu Âu	2016
54	Trần Thị Huệ	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Châu Âu, Singapore; Đài Loan (Trung Quốc), Singapore, Hàn Quốc; Singapore; Thái Lan	2016; 2017; 2018; 2019
55	Trần Thị Ngọc Hương	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Singapore	2016
56	Huỳnh Nguyễn Tuyết Lan	THCS Ngô Gia Tự	Thái Lan	2016
57	Trần Thị Bích Thủy	THCS Ngô Gia Tự	Campuchia	2018
58	Nguyễn Thị Tuyết Nga	THCS Ngô Gia Tự	Thái Lan; Singapore	2018; 2019
59	Hoàng Thị Việt	THCS Long Bình	Singapore,	2019

			Malaysia	
60	Tổng Thị Thanh Tâm	THCS Long Bình	Thái Lan	2017
61	Tạ Thị Tiên	THCS Long Bình	Singapore, Malaysia	2019
62	Phạm Thị Minh Tuyết	THCS Long Bình	Singapore, Malaysia	2019
63	Nguyễn Thị Bích Thy	THCS Long Bình	Thái Lan	2016
64	Trần Thị Hồng Hạnh	THCS Trường Sa	Campuchia	2019
65	Vũ Thị Sơn	THCS Trường Sa	Thái Lan	2016
66	Nguyễn Thị Như Ý	THCS Trường Sa	Singapore, Malaysia	2019
67	Đào Thị Quỳnh Trâm	THCS Trường Sa	Hồng Kông (Trung Quốc), Trung Quốc; Singapore, Thái Lan; Nhật Bản, Malaysia, Hàn Quốc; Đài Loan (Trung Quốc), Singapore, Hàn Quốc	2016; 2017; 2018; 2019
68	Hoàng Hải Hà	THCS Trường Sa	Singapore, Malaysia; Malaysia, Thái Lan	2018; 2019
69	Trần Thị Thanh Thảo	THCS Trường Sa	Campuchia; Campuchia	2016; 2018
70	Võ Thị Mỹ Phượng	THCS Trường Sa	Thái Lan	2016
71	Đào Đức Dũng	THCS Thống Nhất	Singapore	2018
72	Nguyễn Thị Mai Hương	THCS Thống Nhất	Thái Lan; Châu Âu, Nhật Bản; Singapore, Malaysia, Indonesia; Campuchia, Châu Âu	2016; 2017; 2018; 2019
73	Võ Thị Thanh Nghị	THCS Thống Nhất	Nhật Bản; Singapore; Thái Lan	2016; 2017; 2018
74	Hồ Thị Thùy Trang	THCS Thống Nhất	Đài Loan (Trung Quốc); Singapore,	2017 ; 2019

			Malaysia	
75	Nguyễn Thị Huyền	THCS Thống Nhất	Đài Loan (Trung Quốc), Singapore, Malaysia	2017
76	Ngô Hồng Tươi	THCS Võ Trường Toản	Campuchia	2019
77	Nguyễn Mai Linh	THCS Võ Trường Toản	Châu Âu	2019
78	Huỳnh Công Thức	THCS Võ Trường Toản	Singapore, Malaysia	2018
79	Huỳnh Thị Thùy An	THCS Tân An	Thái Lan; Campuchia; Myanmar; Singapore	2016; 2017; 2018; 2019
80	Võ Thị Thanh Tâm	THCS Tân An	Thái Lan; Thái Lan	2017 ; 2019
81	Lê Thị Thùy Vy	THCS Tân An	Brunei	2019
82	Đinh Thị Phương Lan	THCS Tân An	Thái Lan; Singapore, Malaysia	2016; 2018
83	Trần Minh Sơn	THCS Tân An	Singapore	2018
84	Đặng Bá Hiệp	THCS Tân An	Singapore	2018
85	Dương Thanh Ngân	TH Nguyễn Du	Thái Lan	2019
86	Huỳnh Thị Ngọc Lan	TH Nguyễn Du	Singapore	2018
87	Phạm Thị Đào	TH An Bình	Singapore, Malaysia; Hàn Quốc	2018 ; 2019
88	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	TH An Bình	Nhật Bản	2019
89	Trịnh Mai Thảo	TH An Hảo	Hàn Quốc; Đài Loan (Trung Quốc)	2016 ; 2017
90	Lê Thị Thanh Hà	TH Hà Huy Giáp	Singapore, Malaysia	2017
91	Xuân	TH Hà Huy Giáp	Campuchia; Singapore, Malaysia	2017 ; 2019
92	Phạm Thị Ngân	TH Hóa An	Campuchia	2016
93	Hồ Trường An	TH Hóa An	Singapore, Malaysia	2017
94	Nguyễn Thị Thanh Nhân	TH Hóa An	Nhật Bản; Hàn Quốc	2016 ; 2017

95	Lê Hoàng Thanh Nhi	TH Hóa An	Thái Lan	2018
96	Lâm Kim Phụng	TH Hóa An	Thái Lan	2019
97	Nguyễn Đăng Hoàng Phương	TH Hóa An	Singapore; Campuchia	2016 ; 2017
98	Nguyễn Thị Thanh Thảo	TH Hóa An	Thái Lan; Malaysia, Campuchia	2016; 2017
99	Võ Huỳnh Ngọc Hảo	TH Kim Đồng	Thái Lan	2018
100	Lê Thị Kim Mỹ	TH Kim Đồng	Campuchia	2019
101	Liêu Thị Thu Vân	TH Kim Đồng	Thái Lan	2018
102	Trần Nguyên Đan Chi	TH Nguyễn Huệ	Campuchia ; Thái Lan	2016 ; 2018
103	Vũ Thị Tố Lan	TH Nguyễn Huệ	Campuchia	2019
104	Huỳnh Thị Phương Thảo	TH Nguyễn Huệ	Singapore, Malaysia; Campuchia, Thái Lan	2018 ; 2019
105	Phan Nguyễn Trúc Linh	TH Nguyễn Thị Sáu	Singapore; Malaysia; Thái Lan	2018 ; 2019
106	Ngô Thị Linh Huệ	TH Nguyễn Tri Phương	Campuchia	2018
107	Đào Thị Kim Anh	TH Nguyễn Tri Phương	Thái Lan	2019
108	Đỗ Hoàng Nam Phương	TH Nguyễn Tri Phương	Singapore, Malaysia	2020
109	Trần Thị Linh	TH Nguyễn Tri Phương	Campuchia	2020
110	Trần Thị Hoàn	TH Nguyễn Tri Phương	Campuchia	2019
111	Nguyễn Thị Thùy Dung	TH Phan Bội Châu	Thái Lan; Singapore, Malaysia, Nhật Bản; Hàn Quốc, Thái Lan; Campuchia	2017; 2018; 2019; 2020
112	Phan Thị Mỹ Hạnh	TH Phan Bội Châu	Đài Loan (Trung Quốc)	2019
113	Nguyễn Thị Thu Hường	TH Phan Chu Trinh	Thái Lan	2017
114	Đoàn Thị Ánh Hồng	TH Phan Chu Trinh	Singapore, Malaysia	2016

115	Nguyễn Thị Ngọc Nga	TH Phan Chu Trinh	Campuchia	2019
116	Hoàng Thị Mỹ Hồng	TH Phước Tân	Thái Lan	2017
117	Nguyễn Thị Kim Phượng	TH Phước Tân	Thái Lan	2018
118	Nguyễn Thị Tâm	TH Phước Tân	Thái Lan; Singapore, Malaysia	2016; 2019
119	Thái Thị Trang	TH Phước Tân 2	Thái Lan	2018
120	Nguyễn Thị Kim Khanh	TH Phước Tân 2	Campuchia ; Thái Lan ; Malaysia	2016 ; 2017 ; 2019
121	Quách Mộng Hoài Thương	TH Phước Tân 2	Thái Lan	2020
122	Trương Thị Hà	TH Tam Hiệp A	Singapore, Malaysia	2019
123	Nguyễn Thị Thu	TH Tam Hiệp A	Malaysia; Châu Âu, Singapore, Nhật Bản, Trung Quốc; Nhật Bản, Châu Âu	2016; 2018; 2019
124	Lê Thị Thúy	TH Tam Hiệp A	Thái Lan	2018
125	Lê Thị Diệu Thúy	TH Tam Hiệp A	Campuchia	2017
126	Phạm Phúc Khang	TH Tam Phước 3	Campuchia	2019
127	Nguyễn Thị Thúy Hà	TH Tam Phước 3	Lào	2020
128	Bùi Trần Hoài Linh	TH Tam Phước 3	Thái Lan	2019
129	Trần Thị Bảo Ngân	TH Tân Hạnh	Thái Lan	2017
130	Vy Văn Phụng	TH Tân Hạnh	Thái Lan	2017
131	Trần Thị Hương	TH Tân Mai 2	Singapore, Malaysia	2018
132	Phan Thị Mai Thảo	TH Tân Phong B	Đài Loan (Trung Quốc)	2020
133	Đặng Thị Hồng Vân	TH Tân Tiến	Thái Lan	2016
134	Nguyễn Thị Minh Trang	TH Thống Nhất	Campuchia	2019
135	Phan Thụy Hoàng Anh Nga	TH Thống Nhất	Thái Lan	2019
136	Khổng Thị Minh Trang	TH Thống Nhất	Singapore, Malaysia	2018 ; 2019
137	Nguyễn Thị Thu Hiền	TH Thống Nhất	Singapore, Malaysia;	2016 ; 2018

			Campuchia	
138	Vũ Thị Bích Phượng	TH Thống Nhất	Singapore ; Campuchia	2016 ; 2020
139	Nguyễn Thị Ngọc Hà	TH Thống Nhất	Singapore, Malaysia	2017
140	Trần Thị Thanh Thảo	TH Thống Nhất	Campuchia	2019
141	Phạm Thị Nhu	TH Trần Quốc Tuấn	Malaysia, Thái Lan Thái Lan Campuchia	2016 2017 2019
142	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	TH Trần Quốc Tuấn	Malaysia	2019
143	Phan Lê Phương Dung	TH Trần Quốc Tuấn	Thái Lan	2016
144	Nguyễn Thị Thùy Trang	TH Trần Văn Ôn	Singapore Hàn Quốc	2016 2019
145	Nguyễn Thị Huyền	TH Trần Văn Ôn	Thái Lan	2019
146	Trần Thị Liên	TH Trần Văn Ôn	Thái Lan	2016
147	Đỗ Thị Ánh Nguyệt	TH Trần Văn Ôn	Malaysia	2018
148	Cao Thị Tuyết Nhung	TH Trần Văn Ôn	Thái Lan	2016
149	Phạm Thảo Nhi	TH Võ Thị Sáu	Thái Lan	2018
150	Nguyễn Thị Tuyết Sương	TH Võ Thị Sáu	Thái Lan	2017, 2018
151	Đoàn Thị Thu Thủy	TH Võ Thị Sáu	Hàn Quốc Hong Kong	2016 2017
152	Vũ Thị Huyền Bích	THCS An Bình	Hàn Quốc	2019
153	Đinh Thị Anh Bình	THCS An Bình	Singapore	2019
154	Bùi Thị Thục Giang	THCS An Bình	Malaysia	2018
155	Hoàng Thị Thu Hà	THCS An Bình	Malaysia	2018
156	Huỳnh Thị Kim Hoa	THCS An Bình	Hàn Quốc	2019
157	Nguyễn Thị Loan	THCS An Bình	Thái Lan Singapore, Malaysia Hàn Quốc	2019 2018 2017
158	Vương Thị Thuý Nga	THCS An Bình	Singapore, Thái Lan	2017
159	Trương Thị Nhung	THCS An Bình	Đài Loan	2019
160	Huỳnh Thị Uyên Thư	THCS An Bình	Singapore, Malaysia	2017

			Thái Lan Đài Loan	2018 2019
161	Thân Thị Thanh Vân	THCS An Bình	Singapore, Malaysia	2018
162	Vũ Thị Kim Nhung	THCS Bình Đa	Singapore, Thái Lan	2016
163	Trần Ngọc Huyền	THCS Bình Đa	Thái Lan	2018
164	Trần Thị Thùy Lan	THCS Bình Đa	Hàn Quốc	2016
165	Vũ Xuân Trường	THCS Bình Đa	Singapore	2019
166	Nguyễn Thị Minh Đức	THCS Bình Đa	Singapore	2016
167	Trần Thị Hồng Liên	THCS Hiệp Hòa	Malaysia	2017
168	Nguyễn Thị Nữ	THCS Hòa Bình	Thái Lan, Campuchia Campuchia	2016 2018
169	Trần Kim Tuyền	THCS Hòa Bình	Campuchia, Thái Lan, Indonesia, Singapore	2017
170	Trần Thị Ngọc Hà	THCS Hòa Hưng	Malaysia Nhật Bản	2018 2020
171	Phạm Thị Hường	THCS Hòa Hưng	Thái Lan	2017
172	Trần Phương Nhi	THCS Hòa Hưng	Thái Lan	2017, 2018, 2019
173	Trần Thị Vân	THCS Hòa Hưng	Thái Lan	2018
174	Phạm Thị Việt	THCS Hòa Hưng	Campuchia	2019
175	Trần Vĩnh Liêm	THCS Hòa Hưng	Nhật Bản	2018
176	Phạm Thị Thu Duyên	THCS Nguyễn Công Trứ	Singapore	2017
177	Trương Thị Thu Hiền	THCS Nguyễn Công Trứ	Singapore, Malaysia	2018
178	Phạm Kim Anh	THCS Nguyễn Công Trứ	Singapore, Malaysia Campuchia	2017 2018
179	Nguyễn Thanh Tuyền	THCS Nguyễn Công Trứ	Thái Lan Hàn Quốc	2017 2019
180	Trần Minh Huệ	THCS Quyết Thắng	Malaysia	2019
181	Nguyễn Thị Thanh Linh	THCS Quyết Thắng	Châu Âu, UAE, Malaysia, Thái Lan Hàn Quốc, Mỹ Mỹ	2016 2018 2019

182	Đỗ Thế Loan	THCS Quyết Thắng	Singapore	2019
183	Phạm Thị Kim Nguyệt	THCS Quyết Thắng	Singapore, Malaysia	2018
184	Trần Thị Hương Thảo	THCS Quyết Thắng	Đài Loan	2018
185	Lưu Yến Trinh	MN Bửu Long	Thái Lan	2019
186	Nguyễn Kim Xuyên	MN Hòa Hưng	Singapore; Thái Lan	2018; 2019
187	Nguyễn Thị Thoan	MN Hoa Sen	Thái Lan; Campuchia	2017; 2019
188	Trương Thị Về	MN Hoa Sen	Campuchia	2016
189	Nguyễn Thị Thương Huyền	MN Tam Hiệp	Thái Lan	2018
190	Trần Thị Ngọc Hoa	MN Tam Hòa	Singapore	2018
191	Phạm Thị Nhung	MN Tân Mai	Hàn Quốc	2018
192	Vũ Thị Thủy	MN Tân Mai	Campuchia	2016
193	Trần Thị Hồng Hằng	MN Tân Mai	Campuchia	2018
194	Nguyễn Thị Bích Huyền	MN Tân Vạn	Singapore ; Hàn Quốc	2016 ; 2018
195	Trần Thị Vân	MG Long Bình Tân	Campuchia	2018
196	Nguyễn Thị Thu Thùy	MG Long Bình Tân	Campuchia	2018
197	Nguyễn Thị Phương Dung	MG Tân Biên	Thái Lan; Hàn Quốc, Campuchia	2017 ; 2018